# TIẾNG VIỆT

# Tiết 241: Quê mình đẹp nhất

**I/ Yêu cầu cần đạt:**

- Nói được với bạn về cảnh đẹp nơi em sống; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.

- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa;

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, trách nhiệm.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- GV: giáo án, bảng phụ, tranh minh họa.

- HS: sách, vở, ĐDHT.

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| **1. Khởi động (5’):**  - MT: Nói được với bạn về cảnh đẹp nơi em sống; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa. | |
| - GV giới thiệu tên chủ điểm: *Sắc màu quê hương.*  - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, nói với bạn về cảnh đẹp nơi mình sống (đó là cảnh gì, cảnh có gì đẹp, cảm xúc,…).  - GV yêu cầu HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh họa để phán đoán nội dung bài đọc: nhân vật, lời nói, hành động của các nhân vật.  => GV nhận xét  - GV giới thiệu bài mới. | - HS lắng nghe.  - HS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ với bạn – Trình bày – Nhận xét  - HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh họa, phán đoán nội dung bài đọc.  - HS lắng nghe. |
| 2. Luyện đọc đúng (20’) - MT: HS đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa. | |
| -GV đọc mẫu toàn bài, giọng kể thong thả, phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ hoạt động và cảm xúc của 2 bạn nhỏ.  - GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ khó: *nghĩ, cõng, sóng vỗ, sụt sùi*  - GV hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài:  *Trong giấc mơ,/ Nguyên thấy mình và Thảo/ tình cờ gặp đám mây đang nằm ngủ/ trên đỉnh núi.// Hai bạn nhẹ nhàng leo lên/ và nghĩ rằng đám mây sẽ cõng mình/ lên trời.//,...*  - Y/cầu HS đọc câu.  => GV nhận xét, sửa sai  - GV chia đoạn, yêu cầu HS đọc đoạn:  + Đoạn 1: Từ đầu ........ôi đẹp quá!  + Đoạn 2: Được một lúc......mẹ nấu quá!  + Đoạn 3: Cả hai nhìn nhau ..... đẹp nhất.  => GV nhận xét, sửa sai, tuyên dương. | - HS chú ý lắng nghe, đọc thầm theo.  - HS luyện đọc  - HS chú ý lắng nghe và luyện đọc.  - HS đọc nối tiếp câu.  - CN đọc nối tiếp đoạn trong nhóm 3  - Lắng nghe, nhận xét bạn đọc  - Lắng nghe. |
| **3. Khám phá: ( 15’)**  - MT: Hiểu nội dung bài đọc; | |
| - GV giải nghĩa một số từ khó: sụt sùi (khóc, có tiếng nhỏ kéo dài, vẻ ngậm ngùi),...  - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp để trả lời câu hỏi trong SGK  Câu 1: Trong giấc mơ, Nguyên và Thảo được đám mây đưa đi đâu?  - Gv y/c HS đọc đoạn 1 để trả lời  + GV y/c HS thảo luận nhóm đôi để tìm câu trả lời.  + GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi.  => GV nhận xét, tuyên dương.  Câu 2: Lúc đầu, hai bạn cảm thấy thế nào?  + GV hướng dẫn HS đọc thầm đoạn  + GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi.  => GV nhận xét, tuyên dương. | - HS lắng nghe  - 1 HS đọc yêu cầu  - HS thảo luận nhóm đôi.  - Đại diện trình bày: Trong giấc mơ, Nguyên và Thảo được đám mây đưa lên tận trời xanh.  - Lắng nghe, nhận xét, bổ sung.  - 1 HS nêu yêu cầu  - HS thảo luận nhóm đôi  - Đại diện trình bày: Lúc đầu, hai bạn cảm thấy thích thú, đã reo lên.  - Lắng nghe, nhận xét, bổ sung |
| 5. Vận dụng: (10’)- MT: HS biết đóng vai nhân vật để nói và đáp lời cảm ơn phù hợp. | |
| **Củng cố - Dặn dò: (5’)** | |
| ? Em học được gì qua bài đọc | - HS trả lời |

# IV/ Điều chỉnh sau bài dạy

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# TIẾNG VIỆT

# Tiết 242: Quê mình đẹp nhất

**I/ Yêu cầu cần đạt:**

- Phân biệt được lời của các nhân vật và lời người dẫn chuyện; hiểu nội dung bài đọc; biết liên hệ bản thân. Biết đóng vai nhân vật để nói và đáp lời cảm ơn phù hợp.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, trách nhiệm.

**II/ Đồ dùng dạy học:**

- GV: giáo án, bảng phụ, tranh minh họa.

- HS: sách, vở, ĐDHT.

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| **1. Khởi động (5’):**  - MT: Hứng thú vào tiết học | |
| - HS hát- múa bài hát về quê hương | - HS biểu diễn theo nhạc |
| **2. Hoạt động 1: Khám phá 7’**  - MT: Hiểu nội dung bài đọc; biết liên hệ bản thân. | |
| Câu 3: Sau đó, hai bạn lại mong muốn điều gì? Vì sao?  + GV hướng dẫn HS đọc đoạn 2 để tìm câu trả lời.  + GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi.  => GV nhận xét, tuyên dương  Câu 4: Sau chuyến đi, hai bạn nhận ra điều gì?  a/Chuyến đi rất thú vị.  b/Đại bàng là bạn tốt.  c/Quê mình là đẹp nhất.  => GV nhận xét, tuyên dương.  - GV yêu cầu HS nêu nội dung bài học và liên hệ bản thân. | - 1 HS đọc yêu cầu  - HS thảo luận nhóm đôi  - HS trình bày: Sau đó, hai bạn lại mong muốn trở về quê nhà, nhìn cánh đồng lúa, biển mênh mông và ăn cơm mẹ nấu.  - Nhận xét, bổ sung.  - 1 HS đọc yêu cầu  - HS trả lời: *đáp án c*  - Trình bày, nhận xét, bổ sung  - HS nêu nội dung bài đọc: *Tình yêu quê hương của hai bạn nhỏ*.  + CN liên hệ bản thân: *Yêu quý quê hương*. |
| 4. Luyện đọc nâng cao (15’) - MT:HS xác định giọng đọc của bài; HS luyện đọc đoạn *Cả hai reo lên* đến *bữa cơm chiều mẹ nấu quá;* HS khá giỏi đọc cả bài. | |
| - GV yêu cầu và hướng dẫn HS cách hiểu về nội dung, xác định giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.  - GV đọc lại đoạn từ *Cả hai reo lên* đến *bữa cơm chiều mẹ nấu quá*.  - GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 4 sau đó đọc trước lớp đoạn từ *Cả hai reo lên* đến *bữa cơm chiều mẹ nấu quá*.  - GV mời HS khá, giỏi đọc cả bài.  => GV nhận xét, tuyên dương. | - HS nêu cách hiểu của bản thân.  - HS đọc thầm theo.  - HS luyện đọc và đọc trước lớp.  - HS khá, giỏi đọc cả bài.  - Nhận xét |
| 5. Vận dụng: (10’)- MT: HS biết đóng vai nhân vật để nói và đáp lời cảm ơn phù hợp. | |
| - GV mời 1HS đứng dậy đọc yêu cầu phần “Lời hay ý đẹp” SGK trang 59  - GV yêu cầu HS chia nhóm 4, đóng vai nhân vật Nguyên và Thảo nói lời cảm ơn; chị gió và đại bàng đáp lời cảm ơn.  - GV gọi một số nhóm trình bày trước lớp.  => GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc yêu cầu  - HS thảo luận nhóm 4 phân vai và đọc cho nhau nghe trong nhóm  + Nguyên và Thảo nói lời cảm ơn:   * Cảm ơn mây đã đưa chúng tớ lên trời xanh nhé! * Cảm ơn đại bàng đưa chúng tớ về nhà nhé!   + Chị gió và đại bàng nói lời cảm ơn:   * Chị gió: Đại bàng ơi, cậu giúp tôi đưa hai bạn nhỏ Nguyên và Thảo về nhà nhé! Cảm ơn cậu! * Đại bàng: Việc nên làm mà!   - HS trình bày. Lắng nghe, nhận xét. |
| **Củng cố - Dặn dò: (5’)** | |
| ? Em học được gì qua bài đọc  - Dặn dò HS về nhà đọc lại bài và chuẩn bị bài: “Rừng ngập mặn Cà Mau” | - HS trả lời  - HS lắng nghe và thực hiện. |

# IV/ Điều chỉnh sau bài dạy

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# 

# TIẾNG VIỆT

# Tiết 243: Quê mình đẹp nhất

# I/ Yêu cầu cần đạt:

# - Viết đúng chữ hoa X và câu ứng dụng

# - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

# - Năng lực giải quyết đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

# II/ Đồ dùng dạy học:

- GV: mẫu chữ viết hoa X

- HS: sách, vở, ĐDHT.

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động (2’)- MT: Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen với bài học | |
| - GV cho HS hát tập thể- GV dẫn dắt giới thiệu vào bài mới | - HS hát tập thể- HS lắng nghe, nhắc tựa |
| 2. Luyện viết chữ X hoa (18’) - MT:HS biết quy trình viết chữ X hoa theo đúng mẫu; viết chữ X hoa vào vở, bảng con. | |
| - GV giới thiệu mẫu chữ viết X hoa:  + Cấu tạo: gồm nét cong phải và nét cong trái.  + Cách viết: Đặt bút trên ĐK ngang 3, cách bên trái ĐK dọc 2 một li, viết nét cong trái nhỏ liền mạch với nét cong phải lớn; không nhấc bút, viết tiếp nét cong trái lớn liền mạch với nét cong phải nhỏ, dừng bút giữa 2 ĐK ngang 1 và 2, sau ĐK dọc 2.  + Lưu ý: ĐK dọc 2 là trục đối xứng của chữ X.  - GV yêu cầu HS tập viết chữ X hoa vào bảng con, sau đó viết vào vở tập viết.  => GV nhận xét, sửa sai. | - HS quan sát, lắng nghe.  - HS lắng nghe và quan sát GV viết mẫu.  - HS viết bảng con, viết vở tập viết. |
| 3. Luyện viết câu ứng dụng ( 18’) - MT: HS quan sát và phân tích câu ứng dụng “Xuân về hoa nở”; HS viết câu ứng dụng vào vở Tập viết. | |
| - GV yêu cầu 1 HS đứng dậy đọc to câu trong phần Viết ứng dụng:  - GV hướng dẫn HS hiểu ý nghĩa của câu  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi:  Câu 1: Câu ứng dụng có mấy tiếng?  Câu 2: Trong câu ứng dụng, có chữ nào phải viết hoa?  => GV nhận xét, tuyên dương.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng:  + Viết chữ viết hoa X đầu câu.  + GV nhắc lại quy trình viết chữ X hoa và cách nối từ chữ X hoa sang chữ u.  - GV hướng dẫn HS viết chữ Xuân  - GV yêu cầu HS viết vào vở Tập viết.  => GV nhận xét một số bài viết. | - HS đọc yêu cầu- HS lắng nghe- HS suy nghĩ trả lời- Nhận xét- HS lắng nghe- HS thực hiện |
| 3. Hoạt động củng cố (2’) | |
| - GV dặn dò HS về nhà luyện viết theo mẫu vào vở tập viết. | - HS lắng nghe và thực hiện. |

# IV/ Điều chỉnh sau bài dạy

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# ----------------------------------------------------------

# TIẾNG VIỆT

# Tiết 244: Quê mình đẹp nhất

# I/ Yêu cầu cần đạt:

- Tìm được từ ngữ chỉ hoạt động; đặt được câu bày tỏ sự ngạc nhiên, vui mừng.

- Chọn được một bức tranh về cảnh đẹp thiên nhiên và nói được về bức tranh đó.

# - Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

# - Năng lực giải quyết đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

# - Bồi dưỡng phẩm chất yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm.

# II/ Đồ dùng dạy học:

- GV: giáo án, bảng phụ, tranh minh họa

- HS: sách, vở, ĐDHT, 1 số tranh vẽ về thiên nhiên.

**III/ Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. Khởi động (2’)- MT: Tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen với bài học | |
| - GV cho HS hát tập thể- GV dẫn dắt giới thiệu vào bài mới | - HS hát tập thể- HS lắng nghe, nhắc tựa |
| 2. Luyện từ (15’) - MT: Tìm được từ ngữ chỉ hoạt động. | |
| - GV mời HS đọc yêu cầu BT3a  - GV yêu cầu HS đọc đoạn văn. GV tổ chức cho HS chơi tiếp sức tìm các từ ngữ chỉ con vật và hoạt động tương ứng trong đoạn văn  => GV nhận xét, bổ sung - GV yêu cầu HS xác định y/c của BT 3b - GV yêu cầu HS tìm câu bày tỏ cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng trong đoạn văn; chia sẻ kết quả trong nhóm đôi. => GV nhận xét, tuyên dương | - HS đọc yêu cầu- HS thảo luận nhóm 4,tìm từ ngữ chỉ họa động của con vật.- HS thực hiện chơi trò chơi- HS trình bày, nhận xét, bổ sung- 1 HS đọc yêu cầu- HS thảo luận nhóm đôi, tìm câu bày tỏ cảm xúc ngạc nhiên, vui mừng vào bảng phụ. - Trình bày - Nhận xét. Bổ sung. |
| 3. Luyện câu (16’) - MT: Đặt được câu bày tỏ sự ngạc nhiên, vui mừng. | |
| - GV mời HS đọc yêu cầu BT4.  - GV y/c HS quan sát tình huống  - GV y/c HS đặt câu vào vở và chia sẻ với bạn.  => GV nhận xét, tuyên dương. | - 1 HS đọc yêu cầu.- HS quan sát- HS đặt câu vào vở- Đại diện trình bày trước lớp, nhận xét, bổ sung. |
| 4. Vận dụng (5’) - MT:Chọn được một bức tranh về cảnh đẹp thiên nhiên và nói được về bức tranh đó. | |
| - GV mời 1 HS đứng dậy đọc y/c  - GV y/c HS thảo luận chọn bức tranh trong nhóm đôi và nói cho nhau nghe về bức tranh đó  - GV y/c HS trình bày trước lớp => GV nhận xét, khen ngợi HS. | - 1 HS đọc yêu cầu - HS thảo luận nhóm đôi  - HS trình bày – Nhận xét, bổ sung |
| 6. Củng cố (2’) | |
| - GV nhận xét tiết học- Dặn dò bài tập về nhà | - HS lắng nghe và thực hiện. |

# IV/ Điều chỉnh sau bài dạy

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................

# .....................................................................................................................................................